TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 1 **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **356/2026/HS-ST**
Ngày: 22/7/2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 1 - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Trần Hồng Loan

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Bùi Quang Vinh

2. Ông Phú Minh Thông

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Mạnh Hùng - Thư ký Tòa án nhân dân Khu vực 1, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 1, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Tuấn - Kiểm sát viên.

Trong ngày 22 tháng 7 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 1, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 381/2026/HSST ngày 05 tháng 6 năm 2026 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 481/2026/QĐXXST-HS ngày 29 tháng 6 năm 2026 đối với bị cáo:

Phạm Việt T, sinh năm 2001 tại thành phố Đ; Giới tính: Nam; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số H Tổ C, ấp Đ, xã G, thành phố Đ; Nơi cư trú: Căn hộ B chung cư P, số D L, khu phố B, phường D, Thành phố Hồ Chí Minh; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Công giáo; Nghề nghiệp: Tài xế; Trình độ học vấn: 8/12; Con ông Phạm Quốc V và bà Trần Thị Thanh M; Chưa có vợ, con; Tiền án: Ngày 09/9/2024, Tòa án nhân dân quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù về tội " Lừa đảo chiếm đoạt tài sản" theo Bản án số 195/2024/HSST, chấp hành xong hình phạt tù ngày 04/8/2025; Tiền sự: Không có.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam ngày 13/02/2026.

(có mặt)

Bị hại: Ông Tôn Ngọc L, sinh năm 2003

Nơi cư trú: Ấp N, M, Tây Ninh.

(vắng mặt)

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

- Bà Lê Quỳnh A, sinh năm 2003

Nơi cư trú: Số A N, phường D, Thành phố Hồ Chí Minh.

(vắng mặt)

- Bà Nguyễn Hoàng Linh T1 - đại diện Hộ kinh doanh T5

Nơi cư trú: Số B đường T, phường A, Thành phố Hồ Chí Minh.

(vắng mặt)

- Ông Nguyễn Thanh T2, sinh năm 2003

Nơi cư trú: Số I Đ, phường P, Thành phố Hồ Chí Minh.

(vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng tháng 01/2025, ông Tôn Ngọc L mua 01 chiếc điện thoại 14 Promax 128GB màu tím với giá 19.000.000 đồng, đến ngày 12/01/2026 do không có nhu cầu sử dụng, nên nhờ bà Lê Quỳnh A bán dùm với giá từ 11.000.000 đồng đến 12.000.000 đồng, Quỳnh A đăng bán chiếc điện thoại của L lên nhóm Facebook "Hội Iphone 17 Pro Max - 16 Pro Max - 15 Pro Max Việt Nam" kèm theo số điện thoại của Quỳnh A. Phạm Việt T sử dụng tài khoản Facebook "Truong Pham", số điện thoại 0981660124 liên hệ với Quỳnh A, kết bạn Zalo với Quỳnh A để trao đổi việc mua bán điện thoại. Sau khi nhắn tin trao đổi T và Quỳnh A thống nhất giá mua -bán điện thoại 14 Promax 128GB màu tím (của ông L) là 11.500.000 đồng, hẹn giao dịch tại Trung tâm thương mại V1, mặt đường L, địa chỉ số G L, phường S, Thành phố Hồ Chí Minh. Đến khoảng 18 giờ ngày 13/01/2026, L và Quỳnh A đến Trung tâm thương mại V1 gặp T. Tại đây Quỳnh A đưa điện thoại cho T kiểm tra, T đồng ý mua với giá là 11.500.000 đồng và yêu cầu thanh toán bằng hình thức chuyển khoản. Do L không có tài khoản Ngân hàng, nên mượn tài khoản của Quỳnh A để T chuyển khoản trả tiền mua điện thoại. Quỳnh A đưa mã QR tài khoản Ngân hàng để T chuyển tiền. Trường G thực hiện thao tác chuyển tiền, nhưng đến bước xác nhận giao dịch, thì T không thực hiện, cố ý nhập sai để cho tiền không chuyển qua, rồi thông báo Quỳnh A đã chuyển khoản thành công, nhưng Quỳnh A vẫn chưa nhận được tiền, hỏi thì T nói dối do lỗi hệ thống, để T xuống hầm lấy xe rồi quay lại chờ tiền qua, nhưng thực chất là nói dối để bỏ trốn. Quỳnh A và Lâm tưởng thật, nên đồng ý, đứng ở chờ trên sảnh Trung tâm thương mại V1. T cầm điện thoại 14 Promax 128GB màu tím của L đi vòng qua mặt đường Lê Thánh T3 và đón xe về căn hộ B34.11 chung cư P, số D đường L, khu phố B, phường D, Thành phố Hồ Chí Minh. Quỳnh A và L chờ không thấy Trường quay lại, nên bỏ đi về. Quỳnh Anh nhắn tin, gọi điện yêu cầu T trả tiền, T hứa sẽ trả tiền lại sau nhưng vẫn không trả.

Khoảng 19 giờ 00 phút ngày 13/01/2026, sau khi chiếm đoạt được chiếc điện thoại 14 Promax 128GB màu tím của ông L, T đem đến Cửa hàng Đ (do bà Nguyễn Hoàng Linh T1 đứng tên giấy chứng nhận kinh doanh) gặp anh Nguyễn Thanh T2 nhân viên của hàng bán với giá là 7.800.000 đồng.

Tại Cơ quan điều tra Phạm Việt T khai nhận toàn bộ hành vi chiếm đoạt tài sản như trên. T khai ngày 12/01/2026, T lên mạng vào Facebook "Hội Iphone 17 Pro Max - 16 Pro Max - 15 Pro Max Việt Nam" thấy có Lê Quỳnh A sử dụng tài khoản "Sincere Wallabay3099" đăng bán điện thoại 14 Promax 128GB màu tím, do muốn chiếm đoạt điện thoại để bán lấy tiền tiêu xài cá nhân, nên T nảy sinh ý định chiếm đoạt tài sản, đóng giả là người mua để tiếp cận tài sản và thực hiện hành vi lừa đảo chiếm đoạt tài sản như nêu trên. Sau khi chiếm được điện thoại từ Quỳnh A và Lâm T4 đem đến Cửa

hàng Đ, số D Hồ V, phường Đ gặp Nguyễn Thanh T2 nói là điện thoại của T4 bán với giá là 7.800.000 đồng.

Lời khai của Phạm Việt T, Tôn Ngọc L, Lê Quỳnh A và Nguyễn Thanh T2 phù hợp với tài liệu, chứng cứ đã thu thập trong hồ sơ vụ án.

Đối với Nguyễn Thanh T2 là nhân viên của Cửa hàng điện thoại TNT Store nhận mua điện thoại, không biết điện thoại của T bán là do phạm tội mà có, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra không có cơ sở để xử lý.

Theo Kết luận định giá tài sản số 18/KL-HĐĐGTS ngày 30/1/2026 của Hội đồng định giá tài sản thường xuyên trong tố tụng hình sự thể hiện: 01 (một) chiếc điện thoại di động Iphone 14 Promax, màu tím, dung lượng 128 GB đã qua sử dụng có trị giá là 12.950.000 đồng.

Vật chứng vụ án: 01 (một) áo thun màu đen, 01 (một) áo jean tay dài, màu đen, 01 (một) quần jean lửng màu đen và 01 (một) đôi dép quai ngang màu xám là trang phục Trường mặc trên người khi hiện thực hiện hành vi phạm tội;

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại ông Tôn Ngọc L đã nhận lại tài sản và Cửa hàng điện thoại TNT Store (do bà Nguyễn Hoàng Linh T1 đứng tên giấy chứng nhận kinh doanh) đã nhận lại số tiền là 7.800.000 đồng. Ông L và Cửa hàng Đ đều không yêu cầu bồi thường gì về dân sự.

Tại Bản Cáo trạng số 57/CT-VKSHCM-KV ngày 27/5/2026 của Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 1, Thành phố Hồ Chí Minh truy tố Phạm Việt T về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 174 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 và năm 2025.

Tại phiên tòa,

Bị cáo Phạm Việt T thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Đồng thời, bản thân bị cáo đã nhận thức được hành vi của bị cáo là sai trái, nên xin Tòa án giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 1, Thành phố Hồ Chí Minh trình bày lời luận tội: Giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo theo Bản Cáo trạng số 57/CT-VKSHCM-KV ngày 27/5/2026 của Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 1, Thành phố Hồ Chí Minh; Căn cứ vào các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo đề nghị tuyên phạt bị cáo T từ 02 (hai) năm đến 02 (hai) năm 06 (sáu) tù; Về trách nhiệm dân sự: Do bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không yêu cầu, nên không đặt ra vấn đề giải quyết; Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 (một) áo thun màu đen, 01 (một) áo jean tay dài, màu đen, 01 (một) quần jean lửng màu đen và 01 (một) đôi dép quai ngang màu xám.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố

tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các quyết định, hành vi tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định pháp luật.

[2] Tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo Phạm Việt T thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như bản cáo trạng đã nêu. Qua lời khai của bị cáo, đối chiếu với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở để kết luận:

Vào khoảng 18 giờ 00 phút, ngày 13/01/2026, tại Trung tâm thương mại V1, số G L, phường S, Thành phố Hồ Chí Minh, bị cáo T đã có hành vi dùng thủ đoạn gian dối để chiếm đoạt 01 (một) chiếc điện thoại di động Iphone 14 Promax có trị giá là 12.950.000 đồng của ông Tôn Ngọc L. Xét hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản", tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 174 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Cho nên, truy tố của Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 1, Thành phố Hồ Chí Minh là có căn cứ.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực hành vi, nhận thức được hành vi của mình là trái pháp luật, nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Hội đồng xét xử xét cần áp dụng hình phạt tương xứng để răn đe, giáo dục bị cáo.

[4] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo đã bị xử phạt 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản" theo Bản án số 195/2024/HSST ngày 09/9/2024 của Tòa án nhân dân quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh, bị cáo chấp xong hình phạt tù ngày 04/8/2025, xét bị cáo chưa được xóa án tích mà lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội do cố ý, nên hành vi của bị cáo thuộc trường hợp "Tái phạm" đây là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 và năm 2025.

[5] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, nên khi lượng hình cần áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 và năm 2025 để giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại ông Tôn Ngọc L đã nhận lại tài sản, không có yêu cầu bồi thường gì về dân sự. Đồng thời, Cửa hàng điện thoại TNT Store (do bà Nguyễn Hoàng Linh T1 đứng tên giấy chứng nhận kinh doanh) đã được bị cáo trả lại số tiền bán điện thoại do phạm tội mà có là 7.800.000 đồng, không yêu cầu bồi thường gì về dân sự, nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[7] Về xử lý vật chứng: 01 (một) áo thun màu đen, 01 (một) áo jean tay dài, màu đen, 01 (một) quần jean lửng màu đen và 01 (một) đôi dép quai ngang màu xám là trang phục Trường mặc trên người khi hiện thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo không yêu cầu nhận lại, không còn giá trị sử dụng, nên cần tịch thu tiêu hủy.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 174, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 và Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 và năm 2025.

Xử phạt: Phạm Việt T 02 (H) năm tù về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản". Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 13/02/2026.

- Căn cứ Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 và năm 2025:

Tịch thu tiêu hủy 01 (một) áo thun màu đen, 01 (một) áo jean tay dài, màu đen, 01 (một) quần jean lửng màu đen và 01 (một) đôi dép quai ngang màu xám.

(Theo Phiếu nhập kho vật chứng ngày 23/02/2026 của Trại Tạm giam C-Phân trại tạm giam B (cơ sở 1)).

- Căn cứ Điều 135 và Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí Tòa án;

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 (hai trăm nghìn) đồng.

- Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án; Đối với người tham gia tố tụng vắng mặt được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

Trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

***Nơi nhận*:**
- Bị cáo;
- CA TP.HCM;
- TAND TP.HCM;
- Sở Tư pháp TP.HCM;
- VKSND TP.HCM;
- VKSND Khu vực 1;
- THADS Khu vực 1;
- Trại Tạm giam Chí Hòa-Phân trại tạm giam Bình Tiên (cơ sở 1);
- Lưu Vp, hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Trần Hồng Loan

TAND KHU VỰC 1
JZG220726.TL.QDBA 22793